



Nghệ An, ngày 19 tháng 7 năm 2025

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2025 - ĐỢT CHÍNH THỨC

Ngành/Nghề: **Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc (hệ 3 năm)**

Trình độ: **Trung cấp**

Đợt TS: **2025 - đợt 1 (hệ 3 năm)**

Hình thức: **Chính quy**

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
1	TC2025/CT_257	Nguyễn Bình An	Nam	22/02/2009	Nghệ An		KV2-N T		7.50	9.00	0	0.50	26.00		
2	TC2025/CT_258	Trương Thị Hà An	Nữ	19/10/2010	Nghệ An		KV2		0	0	0		0		
3	TC2025/CT_471	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	13/3/2010	Hà Tĩnh		KV2		7.50	9.00	0	0.25	25.75		
4	TC2025/CT_259	Nguyễn Bảo Đan	Nữ	09/10/2010	Nghệ An		KV2		7.50	7.00	0	0.25	21.75		
5	TC2025/CT_260	Phùng Thị Linh Đan	Nữ	08/11/2010	Nghệ An		KV2		6.00	8.50	0	0.25	23.25		
6	TC2025/CT_261	Nguyễn Linh Giang	Nữ	07/3/2010	Nghệ An		KV2		5.50	5.50	0	0.25	16.75		
7	TC2025/CT_262	Phạm Phương Liên	Nữ	25/12/2009	Nghệ An		KV2-N T		5.50	7.50	0	0.50	21.00		
8	TC2025/CT_263	Chu Khánh Linh	Nữ	15/8/2009	Nghệ An		KV2		9.00	9.00	0	0.25	27.25		
9	TC2025/CT_264	Hoàng Nhã Linh	Nữ	16/6/2010	Nghệ An		KV2		5.00	5.00	0	0.25	15.25		
10	TC2025/CT_265	Hoàng Thái Hà Linh	Nữ	19/12/2009	Nghệ An		KV2		5.50	7.50	0	0.25	20.75		
11	TC2025/CT_267	Trần Diệu Mai	Nữ	11/4/2011	Nghệ An		KV2		8.50	8.50	0	0.25	25.75		
12	TC2025/CT_268	Bạch Quỳnh Ngân	Nữ	13/3/2008	Nghệ An		KV2		5.00	5.00	0	0.25	15.25		
13	TC2025/CT_269	Nguyễn Lê Kim Ngân	Nữ	16/02/2009	Nghệ An		KV2		5.00	5.00	0	0.25	15.25		



TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
14	TC2025/CT_270	Nguyễn Phạm Uyên Nhi	Nữ	14/12/2009	Nghệ An		KV2		7.50	9.00	0	0.25	25.75		
15	TC2025/CT_271	Hoàng Phương Thảo	Nữ	13/4/2009	Nghệ An		KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75		
16	TC2025/CT_272	Bùi Anh Thư	Nữ	24/6/2010	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25		
17	TC2025/CT_273	Nguyễn An Thương	Nữ	06/12/2010	Nghệ An		KV2		8.00	7.50	0	0.25	23.25		
18	TC2025/CT_274	Nguyễn Thị Út Thương	Nữ	20/3/2009	Nghệ An		KV2-N T		5.00	6.00	0	0.50	17.50		
19	TC2025/CT_275	Nguyễn Đoan Trang	Nữ	16/4/2009	Nghệ An		KV2		6.00	8.00	0	0.25	22.25		
20	TC2025/CT_276	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Nữ	24/12/2012	Nghệ An		KV2		9.00	8.50	0	0.25	26.25		
21	TC2025/CT_277	Đậu Tuyết Trinh	Nữ	20/9/2010	Nghệ An		KV2		7.50	8.00	0	0.25	23.75		

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

